TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – ĐẮK LẮK** Bản án số: 32 /2026/HSST Ngày: 12/06/2026.	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐĂK LẮK

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà*: Ông Hoàng Trí Lý.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trọng Khánh và bà Bùi Thị Thêm.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Hồ Quốc Nam, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk tham gia phiên toà:*

Ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 06 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2026/TLST-HS, ngày 13 tháng 05 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2026/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 05 năm 2026, đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Bùi Tấn D**, sinh năm: 1986. Tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn N 2, xã K, tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp ổn định; Trình độ văn hóa 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn H (đã chết); Con bà Đào Thị V (đã chết). Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam K từ ngày 24 tháng 02 năm 2026. (Có mặt tại phiên toà).

* Người bị hại: Ông Vũ Văn H, sinh năm 1979. Trú tại: Trú tại: Thôn N, xã K, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty Trách nhiệm hữu hạn M. Người đại diện theo pháp luật: Ông Chữ Giang N – C/v: Giám đốc. Địa chỉ: đường L, A, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn T, sinh năm 1985. Trú tại: Thôn 3, xã K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

* Người làm chứng: Ông Đào Ngọc P, sinh năm 1967. Trú tại: Thôn 2, xã K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22/7/2025, Bùi Tấn D (sinh năm 1986, trú tại thôn N, xã K, tỉnh Đắk Lắk) đi bộ từ thôn 7, xã K ra chợ 52 để đón xe taxi đi về nhà ở thôn N, xã K. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 3, xã K, D gặp anh Vũ Văn H (sinh năm 1979, trú cùng thôn với D) là tài xế taxi của xe ô tô biển số 50E-088.75 thuộc hãng taxi M đang đậu xe trên vỉa hè; D đi đến đề nghị anh H chở về nhà nhưng anh H từ chối chở và nói D tìm xe khác. Sau đó, D ngồi uống nước ở gần chỗ anh H đang đậu xe ô tô, D nhìn thấy 01 viên đá nên nảy sinh ý định dùng viên đá này ném vỡ kính xe của anh H cho hả giận. Khoảng 09 giờ cùng ngày, D nhìn thấy 02 xe taxi cùng hãng M đang đậu cạnh nhau nhưng không biết rõ xe nào là xe của anh H nên đi lại hỏi anh Đào Ngọc P (sinh 1967, trú tại thôn 2, xã K, tỉnh Đắk Lắk) cùng là tài xế hãng taxi M với anh H thì xác định được xe ô tô biển số 50E-088.75 là của anh H. Lúc này, D liền nhặt 01 viên đá kích thước (5x5x12)cm đã nhìn thấy trước đó rồi ném liên tiếp 02 phát vào kính chắn gió phía trước xe ô tô biển số 50E-088.75 của anh H, làm kính xe bị vỡ. Sau khi ném xong phát thứ hai thì D bị những người xung quanh khống chế; đồng thời, báo cho Công an xã K đến giải quyết (BL: 58-70; 74-105; 141-165; 169).

Tại kết luận định giá tài sản số: 54 ngày 05/8/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 01 kính chắn gió phía trước xe ô tô con nhãn hiệu KIA, loại Soluto AB, biển số 50E-088.75, màu xanh tại thời điểm tháng 7/2025 có giá 3.064.000 đồng

** Vật chứng, tài liệu thu giữ:*

- Thu giữ 01 viên đá, kích thước (5x5x12) cm, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ xe ô tô biển số 50E-088.75; đây là xe ô tô anh H thuê của Công ty TNHH M để chạy xe taxi. Vì vậy, ngày 05/08/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng số B1090 trả lại xe ô tô cho anh Vũ Văn H, là có căn cứ.

Cáo trạng số: 21/CT - VKS, ngày 11 tháng 05 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Bùi Tấn D về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Tấn D khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiêm sát và lời khai tại Cơ quan điều tra, đồng ý với yêu cầu bồi thường của người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa các bên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Tấn D phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Tấn D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk trả lại xe ô tô biển số 50E-088.75 cho người bị hại anh Vũ Văn H.

01 viên đá, kích thước (5x5x12)cm, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự. Ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại: Bị cáo Bùi Tấn D có trách nhiệm bồi thường cho ông Vũ Văn H 7.564.000 đồng.

Bị cáo Bùi Tấn D không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Người bị hại đồng ý với mức bồi thường của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luật: Mặc dù giữa bị cáo với người bị hại không có mâu thuẫn trước đó, nhưng khi đề nghị anh Vũ Văn H điều kiển xe taxi chở về nhà ở thôn N, xã K bị anh H từ chối. Bị cáo cho rằng anh H xem thường mình không có tiền nên đã nhặt 01 viên đá kích thước khoảng (5x5x12)cm ném liên tiếp 02 phát vào kính chăn gió phía trước xe ô tô biển số

50E-088.75 của anh H, làm kính xe bị vỡ. Qua định giá, kết luận xe ô tô bị thiệt hại là 3.064.000 đồng.

Do đó, quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk đối với bị cáo Bùi Tấn D về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Theo Điều 178 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, giữa bị cáo với người bị hại không có mẫu thuẫn từ trước nhưng chỉ vì cho rằng bị hại xem thường mình nên đã dùng đá ném cố ý làm hư hỏng tài sản của ông H, đây là hành vi thể hiện bản chất côn đồ của bị cáo, thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, sau đó bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan công an xã K.

Về nhân thân, trước đó bị cáo đã bị xử phạt 7 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. nên cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3] Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo để trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Các biện pháp tư pháp:

[4.1] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk trả lại xe ô tô biển số 50E-088.75 cho người bị hại ông Vũ Văn H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 viên đá, kích thước (5x5x12)cm, là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng 18/05/2026)

[4.2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa tuận giữa bị cáo với người bị hại: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại 3.064.000 đồng thiệt hại do tài sản bị hư hỏng và 4.500.000 đồng đối với khoảng thời gian 15 ngày xe không hoạt động. Tổng số tiền bị cáo có trách nhiệm bồi thường 7.564.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 378.200 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Tấn D phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 178 ; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Tấn D 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 24/02/2026.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự.

Bị cáo Bùi Tấn D có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại ông Vũ Văn H 7.564.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm sáu bốn nghìn đồng)

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk trả lại xe ô tô biển số 50E-088.75 cho người bị hại ông Vũ Văn H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 viên đá, kích thước (5x5x12)cm, là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/05/2026)

***** Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Tấn D phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 378.200 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc Kt1- TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đăk Lăk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 7 Đắk Lắk;
- T.H.A.H.S CA tỉnh Đắk Lắk;
- CQ CSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trí Lý